

Bài 95: Có ba loại quả bóng: xanh, đỏ, vàng. Biết tỉ số của quả bóng xanh so với số bóng đỏ là $2/3$, tỉ số của quả bóng đỏ so với quả bóng vàng là $1/4$. Tìm tỉ số số quả bóng xanh so với quả bóng vàng?

Bài 96: Cho hai hình vuông có tỉ số giữa hai cạnh là $2/5$. Hãy tính:

- Tỉ số chu vi của hai hình đó.
- Tỉ số diện tích của hai hình vuông đó.

Bài 97: Trong một đội lao động có bạn nam và bạn nữ tham gia, tỉ số của bạn nam so với số bạn nữ là $3/8$. Nếu tăng số bạn nam lên 4 lần và giảm số bạn nữ xuống 2 lần thì tỉ số mới của số bạn nam so với số bạn nữ là bao nhiêu?

Bài 98: Tỉ số của số ghế của phòng họp thứ nhất so với số ghế của phòng họp thứ hai là $5/3$, phòng họp thứ nhất có 70 ghế, phòng họp thứ ba có nhiều hơn phòng họp thứ hai 8 ghế. Tìm tỉ số của số ghế của phòng họp thứ nhất so với số ghế của phòng họp thứ hai.

Bài 99: Số lít dầu ở thùng thứ nhất bằng $2/3$ số lít dầu chứa ở thùng thứ hai. Nếu bớt thùng thứ nhất 4 lít dầu và thêm vào thùng thứ hai 4 lít dầu thì tỉ số của số lít dầu chứa ở thùng thứ so với số lít dầu ở thùng thứ hai là $1/2$. Hỏi mỗi thùng chứa bao nhiêu lít dầu?

Bài 100: Tỉ số bi của An so với số bi của Bình là $2/3$, nếu Bình lấy ra 3 bi thì tỉ số bi của Bình so với bi của Cư là 3, nếu Cư lấy ra $1/2$ số bi của mình cho bạn Dũng thì Cư còn lại 4 bi. Hỏi An có bao nhiêu viên bi?

Bài 101: Nhà trường chia sách cho 3 lớp 4A, 4B, 4C. Biết 3 lần số sách của lớp 4A bằng 2 lần số sách của lớp 4B, 5 lần số sách của lớp 4B bằng 3 lần số sách của lớp 4C, lớp 4A có 144 quyển sách. Hỏi lớp 4B, 4C mỗi lớp nhận được bao nhiêu sách?

Bài 102: Có ba tổ công nhân cùng tham gia đắp đường, nếu tổ một đắp được 3m thì tổ hai đắp được 2m, nếu tổ ba đắp được 8m thì tổ một đắp được 4m, biết tổ hai đắp được 44m. Hỏi ba tổ đắp được bao nhiêu mét đường?

Bài 103: Một hình chữ nhật có chiều dài 24m, chiều rộng 16m, nếu vẽ hình chữ nhật đó trên giấy theo tỉ lệ xích $1/800$ thì diện tích của nó bằng bao nhiêu?

Bài 104: Một đoạn đường dài 84 km, lần thứ nhất người ta vẽ nó trên giấy với tỉ lệ xích $1/60000$, lần thứ hai dựa vào hình vẽ trên giấy của lần thứ nhất người ta lại vẽ trên giấy với tỉ lệ xích $1/20$.

- Tìm độ dài của đoạn đường vẽ trên giấy lần thứ hai.
- So với đoạn đường thật sự thì đoạn đường vẽ trên giấy lần thứ hai được vẽ theo tỉ lệ xích nào?

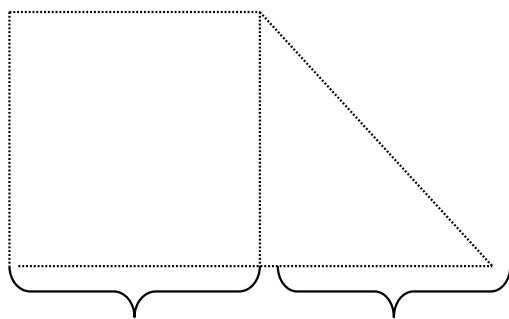
Bài 105: Có một miếng đất hình vuông cạnh 36m, người ta vẽ hình vuông đó lên giấy với tỉ lệ xích $1/120$. Hãy tính tỉ số của diện tích hình vuông vẽ trên giấy so với diện tích hình vuông thực sự.

Bài 106: Một hình vuông có chu vi 32m, muốn vẽ hình vuông đó trên giấy sao cho nó có chu vi bằng 8cm, thì phải vẽ theo tỉ lệ xích nào?

Bài 107: Một hình vuông vẽ trên bản đồ có diện tích 36 cm^2 , bản đồ ghi tỉ lệ xích $1/1000$. Hãy tính diện tích của hình vuông thực sự?

Bài 108: Một hình vuông có diện tích 81m^2 , khi vẽ lên giấy thì diện tích chỉ còn 9cm^2 . Hãy cho biết hình vuông đó được vẽ trên giấy với tỉ lệ xích bao nhiêu?

Bài 109: Một miếng đất hình tứ giác được chia thành hai phần. Một phần là hình vuông, một phần là hình tam giác và người ta vẽ nó trên giấy theo tỉ lệ xích $1/250$ thì được vẽ hình như sau:



4cm 4cm

- Tính diện tích thực sự của hình tam giác.
- Tính tỉ số diện tích thực sự của hình vuông so với diện tích thực sự của miếng đất.

III- TOÁN TÌM SỐ TRUNG BÌNH CỘNG

Bài 111: Có ba tổ công nhân sửa đường, tổ một sửa được 57 mét đường, tổ hai sửa được 63 mét đường, tổ ba sửa được 45 mét đường. Hỏi trung bình mỗi tổ sửa được bao nhiêu mét đường?

Bài 112: Một nhà máy ngày thứ nhất sản xuất được 97 sản phẩm, ngày thứ hai sản xuất kém ngày thứ nhất 49 sản phẩm. Ngày thứ ba sản xuất hơn ngày thứ hai 138 sản phẩm, ngày thứ tư sản xuất kém ngày thứ ba 13 sản phẩm. Hỏi trung bình mỗi ngày nhà máy sản xuất bao nhiêu sản phẩm?

Bài 113: Một đội công nhân có ba tổ tham gia trồng cây. Tổ 1 có 7 người, mỗi người trồng được 12 cây, tổ hai gồm 8 người trồng được 90 cây, tổ 3 gồm 10 người trồng được 76 cây. Hỏi trung bình của mỗi công nhân của đội trồng được bao nhiêu cây?

Bài 114: Một ô tô chạy từ tỉnh A đến tỉnh B hết 5 giờ. Trong 2 giờ đầu mỗi giờ ô tô chạy được 46km, giờ thứ ba ôtô chạy được 52km, hai giờ sau mỗi giờ ôtô chạy được 43km. Hỏi quãng đường từ tỉnh A đến tỉnh B dài bao nhiêu km? Trung bình mỗi giờ ôtô chạy được bao nhiêu km?

Bài 115: Khối lớp 4 trường em có hai lớp tham gia trồng cây. Lớp 4A có 35 học sinh, trong đó có 30 học sinh trồng chung được 120 cây, số còn lại mỗi em trồng ít hơn mỗi em đến 1 cây. Trong lớp 4B có 15 em mỗi em trồng được 5 cây và 17 em trồng chung được 125 cây. Hỏi trung bình mỗi học sinh của hai lớp trồng được bao nhiêu cây?

Bài 116: Hai người đi xe máy khởi hành cùng một lúc từ hai địa điểm cách xa nhau 216km, đi ngược chiều nhau và sau 3 giờ hai người gặp nhau. Hỏi trung bình mỗi giờ, một người đi được bao nhiêu km?

Bài 117: Theo kế hoạch 4 tuần cuối năm, công nhân A phải dệt trung bình mỗi tuần 168m vải. Tuần đầu công nhân A dệt được 150m, tuần thứ hai dệt hơn tuần thứ nhất 40m và tuần thứ ba dệt kém tuần thứ hai 15m. Hỏi muốn hoàn thành kế hoạch thì tuần thứ tư công nhân A phải dệt bao nhiêu m vải?

Bài 118: Trung bình cộng tuổi của B, Mẹ, Bình và Lan là 24 tuổi. Trung bình cộng tuổi của B, mẹ và Lan là 28 tuổi. Tìm số tuổi của mỗi người, biết tuổi Bình gấp đôi tuổi Lan, tuổi Lan, tuổi Lan bằng $\frac{1}{6}$ tuổi mẹ?

Bài 119: Khi đánh số trang của một quyển sách người ta thấy trung bình mỗi trang phải dùng hai chữ số. Hỏi quyển sách đó có bao nhiêu trang?

Bài 120: Trung bình cộng tuổi của ông, tuổi bố và tuổi cháu là 36 tuổi, ông hơn cháu 54 tuổi, trung bình cộng tuổi bố và cháu là 23 tuổi. Hỏi trung bình cộng tuổi ông và tuổi bố là bao nhiêu?

Bài 121: Một đội sản xuất gồm 18 công nhân, chia thành hai tổ, trong đó tổ một có 10 người trung bình mỗi người sản xuất được 52 sản phẩm. Hỏi tổ hai trung bình mỗi người sản xuất bao nhiêu sản phẩm, để trung bình mỗi người của đội sản xuất được 56 sản phẩm?

Bài 122: Tìm 7 số lẻ liên tiếp, biết trung bình cộng của chúng bằng số lớn nhất có hai chữ số.

Bài 123: Tìm 8 số chẵn liên tiếp, biết trung bình cộng của chúng bằng 47.

Bài 124: Chứng tỏ rằng trung bình cộng của 5 số lẻ liên tiếp bằng số thứ ba trong 5 số đó.

Bài 125: Tìm ba số lẻ khác nhau biết trung bình cộng của chúng bằng 7.

Bài 126: Tìm ba số biết rằng trong ba số đó có một số có 3 chữ số, một số là số có hai chữ số, một số là số có một chữ số và trung bình cộng của ba số đó bằng:

a) 37

b) 369.

Bài 127: Tìm số có ba chữ số, biết trung bình cộng của các chữ số bằng 5, và chữ số hàng trăm gấp 4 lần chữ số hàng đơn vị.

Bài 128: Trung bình cộng khối lượng của con heo và con chó 51kg. Con heo và con bò nặng 231kg, con chó và con bò nặng 177kg. Hỏi trung bình mỗi con nặng bao nhiêu kí?

Bài 129: Khối lượng trung bình của con chó và con gà kém khối lượng con chó 6kg. Hỏi con chó nặng hơn con gà bao nhiêu kí?

Bài 130: Tuổi trung bình 11 cầu thủ của một đội bóng đá là 22 tuổi, nếu không kể đội trưởng thì tuổi trung bình của 10 cầu thủ còn lại là 21 tuổi. Hỏi đội trưởng bao nhiêu tuổi?

Bài 131: An có 18 viên bi, Bình có 16 viên bi, Dũng có số bi bằng trung bình cộng của An và Bình, Minh có số bi lại kém trung bình cộng số bi của 4 bạn là 6 bi. Hỏi Minh có bao nhiêu viên bi?

Bài 132: Huệ xếp được 10 bông hoa, Lan xếp được 12 bông hoa, Hàng xếp được số bông hoa bằng trung bình cộng số bông hoa của Huệ và Lan. Phương xếp được nhiều hơn trung bình cộng của 4 bạn là 3 bông hoa. Hỏi Phương xếp được bao nhiêu bông hoa?

Bài 133: Có 4 thùng dầu, trung bình mỗi thùng chứa 17 lít, nếu không kể thùng thứ nhất thì trung bình mỗi thùng còn lại chứa 15 lít. Hỏi thùng thứ nhất chứa bao nhiêu lít dầu?

Bài 134: Tìm trung bình cộng của 27, 48, 63, x, biết x bằng trung cộng của 27, 48, 63.

Bài 135: Một cửa hàng lương thực, ngày thứ nhất bán được 86 kg gạo, ngày thứ hai bán hơn ngày thứ nhất 36kg, ngày thứ ba bán được số gạo trung bình cộng của số gạo bán 3 ngày. Hỏi cả ba ngày cửa hàng bán được bao nhiêu kg gạo?

Bài 136: An có 18 viên bi, Bình có 16 viên bi, Hùng có số bi bằng trung bình cộng số bi của An và Bình cộng thêm 6 viên bi, Dũng có số bi bằng trung bình cộng số bi của cả 4 bạn. Hỏi Dũng có bao nhiêu viên bi?

Bài 137: Ba tổ công nhân làm đường, tổ thứ nhất làm được 18 mét đường, tổ thứ hai làm được 20 mét đường, tổ thứ ba làm được số mét đường bằng trung bình cộng của 3 tổ. Hỏi tổ thứ ba làm hơn tổ thứ nhất bao nhiêu mét đường?

IV- TOÁN TÌM HAI SỐ KHI BIẾT TỔNG VÀ HIỆU CỦA CHÚNG

Bài 138: Tìm hai số có tổng bằng 125, số lớn hơn số bé 37 đơn vị.